

**TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC**  
**ĐIỀU LỆ TẠM THỜI**  
**CHẾ ĐỘ NHIỆM KỲ ĐẠI BIỂU ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC VÀ ĐẠI HỘI**  
**ĐẠI BIỂU ĐỊA PHƯƠNG CÁC CẤP CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN**  
**TRUNG QUỐC**

**CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1:** Để phát huy vai trò của đại biểu Đại hội Đảng, kiên trì và hoàn thiện chế độ Đại hội đại biểu của Đảng, thúc đẩy xây dựng dân chủ Trung ương trong Đảng, nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, duy trì tính tiên phong của Đảng, căn cứ vào “Điều lệ Đảng cộng sản Trung Quốc” và những quy định liên quan trong Đảng, đề ra Điều lệ này.

**Điều 2:** Điều lệ này áp dụng cho đại biểu Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc, Đại biểu đại hội Đảng cấp tỉnh, khu tự trị thành phố trực thuộc Trung ương, Đại biểu đại hội Đảng thành phố có quận và châu tự trị, đại biểu Đại hội Đảng cấp huyện (kỳ), huyện tự trị, thành phố không có quận và quận trực thuộc.

**Điều 3:** Đại biểu Đại hội Đảng được bầu ra theo quy định bầu cử trong Đảng. Thực hiện nghiêm túc việc thẩm tra tư cách đại biểu, đảm bảo tính tiên phong của đại biểu.

**Điều 4:** Thực hiện chế độ nhiệm kỳ đại biểu Đại hội Đảng, nhiệm kỳ mỗi khoá của đại biểu Đại hội Đảng tương đương như nhiệm kỳ của Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp. Nếu Đại hội đại biểu Đảng khoá sau tổ chức sớm hoặc muộn hơn quy định thì nhiệm kỳ của đại biểu cũng thay đổi tương ứng. Trong thời gian Đại hội đại biểu Đảng họp giữa hai kỳ Đại hội, đại biểu được công nhận tư cách đại biểu, thực hiện quyền lợi, chức trách và phát huy vai trò đại biểu.

**CHƯƠNG II: QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐẠI BIỂU**  
**ĐẠI HỘI ĐẢNG**

**Điều 5:** Đại biểu Đại hội Đảng cần tích cực học tập, tuyên truyền, quán triệt lý luận, đường lối, phương châm và chính sách của Đảng, tích cực học tập, tuyên truyền, quán triệt tinh thần của Đại hội đại biểu Đảng, gương mẫu tuân thủ Điều lệ Đảng, các quy định trong Đảng và pháp luật của nhà

nước, giữ gìn sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng, liên hệ mật thiết với đảng viên và quần chúng, phát huy vai trò gương mẫu đi đầu trong sản xuất, công tác, học tập và đời sống xã hội, tích cực thực hiện trách nhiệm quyền hạn, tự giác chịu sự giám sát của đảng viên và quần chúng, không được lợi dụng danh nghĩa đại biểu để mưu cầu bất kỳ lợi ích cá nhân và đặc quyền nào.

**Điều 6:** Đại biểu Đại hội Đảng có những quyền lợi và nhiệm vụ sau đây:

(1). Lắng nghe, thẩm tra và đóng góp ý kiến và báo cáo của Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật của Đảng trong thời gian họp Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp;

(2). Tham gia thảo luận và quyết định những vấn đề lớn có liên quan trong thời gian họp Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp.

(3). Thực hiện quyền biểu quyết, quyền bầu cử, quyền được bầu cử tại Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp;

(4). Có trách nhiệm nắm tình hình quán triệt, chấp hành nghị quyết, quyết định của Đảng trong Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật và tổ chức Đảng sở tại;

(5). Đóng góp ý kiến và kiến nghị những vấn đề lớn như xây dựng kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội và xây dựng Đảng với Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp hoặc Ban Chấp hành Đảng cùng cấp;

(6). Thực hiện quyền giám sát đối với Đảng uỷ, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật cùng cấp và các thành viên của nó;

(7). Tham gia các hoạt động của Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp hoặc Đảng uỷ cùng cấp;

(8). Thực hiện các công việc có liên quan theo sự uỷ nhiệm của Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp hoặc Đảng uỷ cùng cấp.

### CHƯƠNG III: PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CỦA ĐẠI BIỂU ĐẠI HỘI ĐẢNG

**Điều 7:** Đại biểu Đại hội Đảng thực hiện chức trách đại biểu, chủ yếu là tham gia các hoạt động của Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp và Đảng uỷ cùng cấp tổ chức.

**Điều 8:** Trong thời gian họp Đại hội đại biểu Đảng, liên danh (nhóm) đại biểu Đại hội Đảng có thể đưa ra đề xuất, kiến nghị trong phạm vi trách nhiệm quyền hạn của Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp. Cần nêu rõ lý do, căn cứ đưa ra đề xuất, kiến nghị. Đại biểu đưa ra có thể yêu cầu rút lại đề xuất, kiến nghị.

**Điều 9:** Trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội đại biểu Đảng, cá nhân hoặc liên danh đại biểu Đại hội Đảng có thể đưa ra kiến nghị trong phạm vi chức trách quyền hạn của Đại hội đại biểu Đảng đối với Đảng uỷ cùng cấp bằng hình thức văn bản; có thể thông qua các hình thức như tham gia toạ đàm, dự hội nghị, đề xuất ý kiến và kiến nghị đối với quyết sách lớn về phát triển kinh tế xã hội, xây dựng Đảng và các văn kiện quan trọng trong Đảng nơi mình hoạt động.

**Điều 10:** Đại hội đại biểu Đảng có quyền được tiến hành điều tra, đề xuất ý kiến đối với các quyết sách lớn, công việc quan trọng liên quan trong phạm vi trách nhiệm quyền hạn của Đại hội đại biểu Đảng và Đảng uỷ cùng cấp trong khu vực mình theo sự uỷ nhiệm của Đại hội đại biểu Đảng và Đảng uỷ cùng cấp .

**Điều 11:** Đại biểu Đại hội Đảng cần áp dụng phương thức thích hợp, tăng cường liên hệ với đảng viên và quần chúng cơ sở, nắm các vấn đề nảy sinh trong quá trình chấp hành nghị quyết, quyết định của Đảng, phản ánh những ý kiến và kiến nghị của đảng viên và quần chúng cơ sở cho tổ chức Đảng.

**Điều 12:** Đại biểu Đại hội Đảng có thể nhận lời mời tham dự và phát biểu ý kiến tại các hội nghị toàn thể của Đảng uỷ cùng cấp.

**Điều 13:** Đại biểu Đại hội Đảng có thể tham gia giới thiệu đối với cán bộ quan trọng của khu vực mình và nhận xét dân chủ đối với ban lãnh đạo cùng các thành viên của Đảng uỷ, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật cùng cấp, tham gia đánh giá các công tác của Ban thường vụ Đảng uỷ cùng cấp theo yêu cầu của Đảng uỷ cùng cấp.

**Điều 14:** Đảng uỷ viên , Ủy ban Kiểm tra kỷ luật từ cấp huyện trở lên cần thực hiện hình thức thích hợp để tăng cường mối liên hệ với đại biểu Đại hội Đảng cùng cấp.

Các thành viên trong Đảng uỷ các cấp xuống cơ sở kiểm tra công tác và điều tra cần lắng nghe ý kiến của đại biểu Đại hội Đảng.

**Điều 15:** Đảng uỷ các cấp cần tổ chức một cách có kế hoạch cho đại biểu Đại hội Đảng cùng cấp tham gia học tập bồi dưỡng, tăng cường ý thức đại biểu của mình, giúp họ nâng cao năng lực thực hiện chức trách đại biểu.

**Điều 16:** Đại biểu Đại hội Đảng tham gia các hoạt động do Đại hội đại biểu Đảng và Đảng uỷ cùng cấp phân công , các đơn vị mà đại biểu công tác có trách nhiệm đảm bảo thời gian cho đại biểu hoạt động.

**Điều 17:** Đảng uỷ các cấp có trách nhiệm bảo đảm kinh phí cần thiết để đại biểu Đại hội Đảng triển khai công tác theo lịch công tác của đại biểu.

Đại biểu không có thu nhập tiền lương cố định khi thực hiện công tác theo sự sắp xếp của Đảng uỷ cùng cấp, căn cứ vào tình hình thực tế, Đảng uỷ cùng cấp phụ trách có trách nhiệm cung cấp trợ cấp thích hợp.

**Điều 18:** Đảng uỷ cùng cấp cần giao cho các tổ chức Đảng hoặc các ban ngành, đơn vị hữu quan nghiên cứu , xử lý và có trách nhiệm trả lời các đề xuất, kiến nghị của đại biểu Đại hội Đảng.

**Điều 19:** Đảng uỷ các cấp cần chỉ định bộ phận công tác liên lạc với đại biểu Đại hội Đảng, giữ mối liên hệ thường xuyên với đại biểu.

**Điều 20:** Để tạo điều kiện thuận lợi cho đại biểu Đại hội Đảng hoạt động, Đại hội đại biểu Đảng cấp thẻ đại biểu cho đại biểu cùng cấp.

**Điều 21:** Đảng uỷ các cấp phải bảo đảm quyền được cung cấp thông tin của đại biểu, áp dụng hình thức thích hợp để thông báo tình hình quán triệt thực hiện nghị quyết, quyết định và các tình hình quan trọng khác trong Đảng cho đại biểu Đại hội Đảng theo quy định trong Đảng.

**Điều 22:** Trước khi Đại hội đại biểu Đảng các cấp họp, Đảng uỷ cần trưng cầu ý kiến của đại biểu Đại hội đại biểu trong nhiệm kỳ và đại biểu Đại hội đại biểu Đảng nhiệm kỳ tới về Dự thảo báo cáo của Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Đảng.

Trước khi họp Hội nghị toàn thể Đảng uỷ các cấp, cần trung cầu ý kiến của đại biểu Đại hội Đảng cùng cấp về các công việc liên quan của hội nghị.

Căn cứ vào nhu cầu công tác, Đảng uỷ các cấp có thể xem xét mời đại biểu Đại hội tham dự Hội nghị toàn thể Đảng uỷ cùng cấp.

**Điều 23:** Thông qua hình thức phù hợp, đảng viên của tổ chức Đảng sở tại bầu ra đại biểu Đại hội Đảng, phản ánh tình hình với đại biểu, đồng thời có quyền yêu cầu đại biểu báo cáo tình hình thực hiện chức trách của đại biểu.

**Điều 24:** Tổ chức Đảng các cấp có trách nhiệm tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của đại biểu Đại hội Đảng.

Các tổ chức Đảng và đảng viên có nghĩa vụ hỗ trợ đại biểu triển khai công tác, Đảng uỷ cùng cấp cần phê bình, giáo dục đối với tổ chức Đảng và đảng viên từ chối thực hiện nghĩa vụ trên.

Đối với trường hợp cản trở đại biểu triển khai công tác hoặc công kích, trả thù đối với đại biểu, cần truy cứu trách nhiệm của những người có liên quan theo quy định.

#### **CHƯƠNG V: CHẤM DỨT VÀ NGỪNG TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU ĐẠI HỘI ĐẢNG**

Điều 25: Trong nhiệm kỳ Đại hội, trong những trường hợp dưới đây, đại biểu Đại hội Đảng có thể bị chấm dứt tư cách đại biểu:

- (1). Bị kỷ luật từ mức lưu Đảng trở lên;
- (2). Bị ngừng Đảng tịch, hoặc bị thôi quốc tịch nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa;
- (3). Đề nghị từ chức đại biểu được chấp thuận.

**Điều 26:** Trường hợp đại biểu Đại hội Đảng địa phương các cấp được điều động theo yêu cầu về tổ chức, hoặc do nhu cầu công tác phải điều động ra khỏi phạm vi của Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp, thì ngừng thực hiện chức vụ đại biểu.

**Điều 27:** Trường hợp cần chấm dứt tư cách đại biểu hoặc ngừng chấp hành chức trách đại biểu Đại hội Đảng vì những nguyên nhân khác, sẽ xử lý theo quy định trên của chương này.

**Điều 28:** Đảng uỷ được Đại hội đại biểu Đảng cùng cấp bầu ra quyết định chấm dứt tư cách đại biểu Đại hội Đảng theo đề xuất của tổ chức Đảng cơ sở bầu ra, cần phải báo cáo lên Đảng uỷ cấp trên lưu hồ sơ.

Việc chấm dứt tư cách đại biểu Đại hội Đảng toàn quốc, do Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định.

#### CHƯƠNG V: QUY TẮC PHỤ

**Điều 29:** Đại biểu Đại hội Đảng cơ sở đối chiếu với các quy định liên quan của Điều lệ này để chấp hành.

**Điều 30:** Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ theo Điều lệ này, kết hợp với thực tế các địa phương, đề ra biện pháp thực thi cụ thể chế độ nhiệm kỳ đại biểu Đại hội Đảng, và báo cáo lên Trung ương lưu hồ sơ.

**Điều 31:** Quân uỷ Trung ương căn cứ vào Điều lệ này đề ra biện pháp thực hiện đối với Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc và bộ đội, cảnh sát vũ trang nhân dân Trung Quốc thực hiện chế độ nhiệm kỳ đại biểu Đại hội Đảng.

**Điều 32:** Ban tổ chức Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ này.

**Điều 33:** Điều lệ này thi hành kể từ ngày công bố.

*Tài liệu tham khảo:*

**Chế độ nhiệm kỳ đối với đại biểu Đại hội Đảng thúc đẩy dân chủ trong Đảng**

Cao Phúc Sinh

Sau 20 năm thực hiện thí điểm ở địa phương, chế độ nhiệm kỳ đối với đại biểu Đại hội Đảng cuối cùng đã được thực hiện rộng rãi trên quy mô toàn quốc. Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc gần đây đã công bố “Điều lệ tạm thời về chế độ nhiệm kỳ đối với đại biểu Đại hội toàn quốc và Đại hội đại biểu các cấp Đảng Cộng sản Trung Quốc”; quyết định bắt đầu thực hiện kể từ ngày công bố. Theo Điều lệ này, đại biểu Đại hội Đảng được tham dự và phát biểu tại Hội nghị toàn thể Ban Chấp hành Đảng bộ cùng cấp. Điều này có nghĩa là sau khi kết thúc Đại hội đại biểu, đại biểu Đại hội Đảng vẫn tiếp tục thực hiện trách nhiệm quyền hạn đại biểu trong nhiệm kỳ 5 năm.

Thông thường, mọi người đều quan tâm đến nhiệm kỳ “đại biểu Quốc hội” nhưng không mấy ai quan tâm đến nhiệm kỳ của “đại biểu Đại hội Đảng”. Nguyên nhân là vì thời gian không thực hiện chức trách của đại biểu Quốc hội và đại biểu Đảng có sự khác biệt lớn. Đại biểu Quốc hội thực hiện theo chế độ nhiệm kỳ đã được Luật pháp quy định, thông thường nhiệm kỳ mỗi khoá là 5 năm. Trong nhiệm kỳ của mình, các đại biểu Quốc hội có quyền lực rất rộng, có thể dựa vào địa vị được pháp luật quy định để thực hiện chức trách đại biểu, như biểu quyết đối với các công việc lớn, chất vấn đề xuất kiến nghị đối với các công việc của Chính phủ, đề xuất chương trình nghị sự với Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội, có quyền tiến hành kiểm tra các vấn đề mà quần chúng quan tâm, thực hiện quyền bỏ phiếu bãi miễn các chức vụ chủ chốt của Chính phủ trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc.

Cùng là “đại biểu”, nhưng đại biểu Đảng chỉ tham dự Đại hội Đảng “5 năm họp một lần, mỗi lần họp 3-5 ngày”. Trong thời gian đại hội, đại biểu Đại hội Đảng có quyền giơ tay biểu quyết, bỏ phiếu. Sau khi kết thúc Đại hội Đảng, đại biểu Đảng lại bị xếp ra rìa”. Trên thực tế, quyền lực này chỉ là một kiểu “vinh dự chính trị” mà thôi. Sau khi Đại hội Đảng bế mạc, việc quyết định những công việc quan trọng hàng năm của cấp uỷ địa phương, đều do Hội nghị toàn thể của cấp uỷ địa phương quyết định. Người tham gia Hội nghị toàn thể và có quyền biểu quyết đều là Uỷ viên BCH Đảng bộ địa phương trở lên. Lẽ ra trách nhiệm và quyền lợi mà các đại biểu Đại hội Đảng cần có như quyền đề xuất những vấn đề cần thảo luận, quyền điều tra nghiên cứu, quyền tham dự Hội nghị, quyền giám sát, quyền đánh giá, quyền giới thiệu cán bộ một cách dân chủ .v.v...Trên thực tế, về cơ bản, đại biểu Đại hội Đảng không có quyền lợi gì ngoài “ một lần dự Đại hội”.

Việc xác định vị trí và vai trò của các đại biểu Đại hội Đảng như nói trên, có tác dụng ngược lại. Nó không chỉ cản trở giao lưu giữa các Đảng viên ở cơ sở với các cán bộ lãnh đạo, gây ra sự căng thẳng trong quan hệ giữa Đảng viên với quần chúng, giữa cán bộ với quần chúng; mà còn làm cho quyền lực trong Đảng tập trung cao độ vào một người. Trong tình hình hiện nay, việc thực hiện chế độ nhiệm kỳ đại biểu Đại hội Đảng là một biện pháp quan trọng không thể thiếu được để thúc đẩy dân chủ trong Đảng. Bởi vì, bất kỳ quyết định nào chỉ khi trên cơ sở nhiều người tham gia, giám sát, ràng buộc thì mới phát huy được trên thực tế.

Điều đáng mừng là, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc kiên trì hướng đi này. Trong hai năm 1988 và 1989, Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã lần lượt chọn 12 huyện thị trong đó có quận Tiêu Giang, thành phố Đài Châu, tỉnh Chiết Giang để tiến hành thí điểm chế độ nhiệm kỳ thường xuyên đối với đại biểu Đại hội Đảng. Sau Đại hội 16, Ban Tổ chức Trung ương lại tiến hành thí điểm gần 20 thành phố (huyện, quận) như huyện Huỳnh Kinh và quận Vũ Thành thuộc Nha An, Tứ Xuyên, thành phố Mi Sơn, quận Đại An, thành phố Tự Cống; Tại Đại hội đại biểu toàn quốc ĐCS Trung Quốc lần thứ 17, chế độ nhiệm kỳ đại biểu Đại hội toàn quốc ĐCS Trung Quốc lần đầu tiên được đưa vào Điều lệ Đảng. Hiện nay, “Điều lệ tạm thời” đã chính thức được công bố, cho thấy chế độ nhiệm kỳ



đại biểu Đảng từ giai đoạn thí điểm đã chuyển sang thực hiện rộng rãi trong Đảng.

Từ “đại biểu một lần” đến “đại biểu thường xuyên”, chế độ nhiệm kỳ đại biểu Đại hội Đảng đã lột xác sau 20 năm sóng gió, tuyệt đối không đơn giản là sự thay đổi “vị trí” và trò chơi chữ nghĩa, mà là “mở rộng phạm vi” thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của đại biểu Đảng. Mở rộng ở đây không chỉ là mở rộng không gian, thời gian để đại biểu thực hiện trách nhiệm của mình mà còn bảo đảm cho đại biểu Đại hội Đảng thường xuyên tham gia và bàn bạc các công việc trên địa bàn của mình. Nó làm cho dân chủ trong Đảng cụ thể hơn, là quyết định quan trọng phát huy năng lực của đại biểu Đại hội Đảng, phát huy sức mạnh dân chủ trong Đảng, có ý nghĩa bước ngoặt sáng tạo.

Nhiệm vụ cấp bách hiện nay là: *Một là* phải cải cách và hoàn thiện phương thức bầu cử đại biểu, giới thiệu ứng cử viên thông qua phương thức phối hợp giữa tổ chức Đảng với Đảng viên và tham khảo ý kiến quần chúng; *Hai là* phải xác định rõ ràng, cụ thể quyền được cung cấp thông tin, quyền tham gia, quyền phát biểu, quyền giám sát, nhằm phát huy tính tích cực, tính chủ động, sáng tạo của đại biểu Đại hội Đảng; *Ba là* tăng cường công tác đào tạo một cách thiết thực, chú trọng nâng cao trình độ của đại biểu Đại hội Đảng qua thực tiễn công tác, nâng cao năng lực bàn thảo, từ đó tăng cường tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách được giao; *Bốn là* có cơ chế bảo đảm cho đại biểu Đại hội Đảng thực hiện các quyền hạn, đi đôi với chăm lo các quyền lợi của Đại biểu.

Áp dụng đồng thời nhiều biện pháp như vậy mới có thể phát huy đầy đủ vai trò gương mẫu đi đầu của đại biểu Đại hội Đảng, làm cho các đại biểu Đại hội Đảng thực sự lột xác từ “đại biểu một lần”, trở thành “đại biểu thường xuyên”, “đại biểu hành động” của Đảng.

*Nguồn:* Mạnh Hồ Nam Hồng

*Sưu tầm:* Hoàng Văn Tuấn

*Dịch :* Nguyễn Hải Yến

**(Vụ Trung Quốc- Đông Bắc Á)**



